

BÀI TẬP NGHỈ DỊCH LỚP 5 MÔN TOÁN - ĐỀ SỐ 1

Bài 1. Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.

1. Số thập phân gồm **3 chục, 6 đơn vị, 5 phần mười và 2 phần nghìn** được viết là :

- A. 36,52 B. 345,2 C. 3,452 D. 36,502

2. Số thập phân 512,49 được đọc là :

- A. Năm một hai phẩy bốn chín. B. Năm trăm mười hai phẩy bốn chín.
C. Năm trăm mười hai phẩy bốn mươi chín. D. Năm mươi hai phẩy bốn mươi chín.

Bài 2. Viết số thích hợp vào chỗ chấm :

Một hình tròn có đường kính là 7,2dm. Vậy :

- a) Bán kính của hình tròn đó là dm.
b) Chu vi của hình tròn đó là dm.
c) Diện tích của hình tròn đó là dm².

Bài 3. Đúng ghi Đ, sai ghi S vào ô trống :

- a) $7,28 \times 10 = 72,8$ b) $7,28 : 10 = 72,8$
c) $0,9 \times 100 = 0,900$ d) $0,9 : 100 = 0,009$

Bài 4. Tính giá trị của biểu thức :

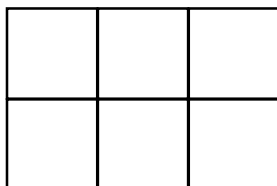
- a) $7,92 + 5,86 \times 4,5$ b) $62,5 : (13,8 + 6,2)$
-
.....

Bài 5. Viết số thích hợp vào chỗ chấm :

- a) $10,5\text{m} = \dots\dots\dots \text{cm}$ b) $10,5\text{m}^2 = \dots\dots\dots \text{cm}^2$

Bài 6. Viết số thích hợp vào chỗ chấm :

Cho hình vẽ sau :



- a) Hình bên có tất cả hình vuông.
b) Hình bên có tất cả hình chữ nhật.

Bài 7. Tính bằng cách thuận tiện nhất :

a) $48,25 + 12,72 + 51,75 + 87,28$

b) $0,087 + 1,123 + 0,913 + 0,877$

.....
.....
.....

Bài 8. Một hình thang có đáy lớn 6,5cm ; đáy bé 4,8cm và chiều cao 3,5cm. Tính diện tích của hình thang đó.

Bài giải

.....
.....
.....

Bài 9. Bác Hai mua một con cá nặng 1,5kg hết 54000 đồng. Bác Ba cũng mua một con cá loại đó có cân nặng 1,2kg. Hỏi bác Ba phải trả bao nhiêu tiền ?

Bài giải

.....
.....
.....
.....
.....

Bài 10. Lớp 5A quyên góp được 45 quyển sách. Lớp 5B quyên góp được số sách bằng $\frac{4}{5}$ số sách của lớp 5A. Số sách của lớp 5C nhiều hơn một nửa số sách của lớp 5B 8 quyển. Hỏi cả ba lớp quyên góp được bao nhiêu quyển sách ?

Bài giải

.....d

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

✍ Sửa bài :

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....